



Số: /BC-HĐQT-PCM

Hà Nội, ngày tháng 3 năm 2019

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018, PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ 2019

Kính thưa quý vị đại biểu và các quý vị cổ đông

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin báo cáo ĐH về tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2018, phương hướng hoạt động 2019 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2018.

1. Tình hình chung :

- Năm 2018 là một năm Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh; doanh thu và lợi nhuận đạt thấp do sản phẩm phụ thuộc vào thị trường; sự biến động của giá cả nguyên vật liệu, vật tư và chi phí vận chuyển cao cũng ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả kinh tế; đã tác động tiêu cực đến lợi nhuận của sản phẩm.

- Khó khăn về nguồn vốn đáp ứng cho kế hoạch sản xuất, phát triển sản phẩm mới. Đây là một thách thức rất lớn cho hoạt động sản xuất của Công ty.

- Nguồn nhân lực của Công ty còn hạn chế nên hiệu quả công việc chưa cao.

- Cơ cấu tổ chức quản lý và tổ chức sản xuất còn bất cập nên năng suất lao động chưa đạt được kỳ vọng như mong muốn.

2. Kết quả hoạt động:

- Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã quản lý và chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất của Công ty, thực hiện đúng nghị quyết của ĐHCĐ thường niên.

- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được quy định tại điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị đã ban hành nhiều văn bản để đưa các hoạt động của Công ty đi vào nề nếp dựa trên nguyên tắc tập trung, dân chủ, phù hợp với quy định của Pháp luật.

- Thực hiện chế độ chi tiêu minh bạch phù hợp với quy định của Pháp luật, điều lệ công ty.

- Triển khai và thực hiện tốt các biện pháp nhằm ổn định sản xuất, tiết giảm chi phí, chống thất thoát lãng phí, sử dụng nguồn vốn đúng mục đích.

- Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã họp 05 lần, cụ thể như sau:

2.1. Ngày 15/01/2018 họp với nội dung:

+ Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017

2.2. Ngày 03/4/2018 họp với nội dung

+ Kiểm điểm việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh quý I/2018.

+ Xem xét công tác chuẩn bị cho Đại hội cổ đông thường niên năm 2018

2.2. Ngày 06/7/2018 họp với nội dung:

+ Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh quý II/2018

+ Xem xét tình hình cán bộ tại PCM 2

+ Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.

2.3. Ngày 05/9/2018 họp với nội dung:

+ Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh quý III/2018

+ Lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2018.

2.4. Ngày 24/12/2018 họp với nội dung:

+ Về việc vay vốn, bảo lãnh mở thư tín dụng, chiết khấu và bảo đảm cấp tín dụng tại ngân hàng Vietinbank – CN Tây Hà Nội

3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

- Trong năm 2018 Công ty chưa chi trả thù lao, chi phí và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

4. Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc

- Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã quản lý, chỉ đạo và giám sát điều hành hoạt động của Tổng giám đốc và các bộ phận quản lý khác trong công việc sản xuất kinh doanh theo đúng chức trách và nhiệm vụ được giao, phù hợp với quy định của Pháp luật và điều lệ hoạt động của Công ty.

- Tổng giám đốc Công ty đã điều hành Công ty hoạt động có hiệu quả, thực hiện quyền hạn và trách nhiệm theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị.

5. Kết quả SXKD đạt được cụ thể như sau:

- Tổng DT đạt: 110,489 tỷ, đạt 81,4% KH, bằng 87,9% so với 2017.
- LN trước thuế: 640 triệu
- LN sau thuế TNDN: 495 triệu đạt 16,4% KH
- Nộp ngân sách: 5,103 tỷ
- Tỷ suất LNST/VCSH: 0,78%
- Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu: 126d/CP
- Thu nhập bình quân: 7,23 triệu đồng/người/tháng tăng 7% so với năm 2017.

II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG 2019.

1. Các mục tiêu, nhiệm vụ 2019:

- Tổng doanh thu: 121,5 tỷ
- Tổng LNST: 2,690 tỷ
- TSLNST/VCSH: 6,5%.
- Nộp NSNN: 5,4 tỷ
- Cổ tức chia cho cổ đông: 5%

- Tiếp tục nâng cao uy tín và năng lực cạnh tranh trên thị trường về các sản phẩm nhựa, cột bê tông, dây thuê bao quang và xây lắp công trình viễn thông.

- Bám sát các mục tiêu phát triển của Tập đoàn và nhu cầu của thị trường ngoài ngành để đầu tư sản xuất các sản phẩm mới.

2. Các giải pháp:

- Khai thác hiệu quả dây chuyền sản xuất ống nhựa luồn cáp, dây thuê bao sợi quang, cột bê tông dự ứng lực. Tiếp tục duy trì ổn định và phát triển các sản phẩm truyền thống; tích cực tiếp thị mở rộng thị trường ra ngoài VNPT để tăng doanh thu và lợi nhuận.

- Liên doanh, hợp tác kinh doanh để khai thác hiệu quả nguồn lực về đất đai, nhà xưởng hiện có để tăng thêm nguồn thu.

- Sắp xếp, cơ cấu lại lao động theo hướng tinh gọn bộ máy, nâng cao năng suất lao động; Xây dựng và bổ sung lực lượng lao động chú trọng đội ngũ lao động trẻ có trình độ và tay nghề cao.

- Bảo toàn nguồn vốn chủ sở hữu, quản lý và giám sát chặt chẽ việc sử dụng nguồn vốn tại các đơn vị trực thuộc, đảm bảo việc sử dụng nguồn vốn phải đúng mục đích, có hiệu quả.

- Tiết kiệm trong chi tiêu và quản lý chi phí sản xuất kinh doanh.

- Giám sát chặt chẽ quá trình điều hành hoạt động theo kế hoạch đã được Đại hội cổ đông và Hội đồng quản trị phê duyệt.

- Chăm lo đời sống và nâng cao thu nhập cho người lao động.

Trên đây là toàn bộ báo cáo hoạt động năm 2018, phương hướng hoạt động 2019 của Hội đồng quản trị. Đề nghị các quý vị cổ đông tham gia đóng góp ý kiến và thông qua.

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi kính chúc toàn thể quý vị đại biểu, quý vị cổ đông dồi dào sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt. Chúc cho các mục tiêu và kế hoạch SXKD của Công ty năm 2019 sẽ đạt được những thành tựu rực rỡ.

Trân trọng cảm ơn./.



Bùi Văn Nhã

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG BƯU ĐIỆN
Số: 64 Đường Cầu Diễn – Bắc Từ Liêm – Hà Nội

-----*-----



BÁO CÁO

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2018
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2019**



Hà Nội, ngày 20 tháng 3 năm 2019

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2018
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2019
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG BƯU ĐIỆN

Kính gửi: Đại hội cổ đông thường niên năm 2019.

Kính thưa các quý vị cổ đông!

Kết thúc một năm hoạt động, được sự ủy quyền của Hội đồng quản trị. Tổng giám đốc Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng Bưu điện xin báo cáo Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019.

PHẦN THỨ NHẤT

BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

1. Tình hình chung

Năm 2018, kinh tế thế giới diễn biến phức tạp, tăng trưởng thương mại toàn cầu đạt thấp, giá dầu tăng cao, đồng đô la Mỹ biến động mạnh dẫn đến giá một số mặt hàng thiết yếu và nguyên liệu có xu hướng tăng trở lại. Tình hình kinh tế xã hội trong nước tiếp tục chuyển biến tích cực, kinh tế vĩ mô ổn định, đồng thời còn có những khó khăn, thách thức như áp lực lạm phát, thiên tai, lũ lụt diễn biến phức tạp

Chính sách quản lý thị trường viễn thông trong năm 2018 có nhiều thay đổi tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp viễn thông. Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT) thực hiện tái cơ cấu theo yêu cầu của Chính phủ và đã đẩy mạnh công tác đầu tư, nhưng các sản phẩm chính của Công ty như ống nhựa, cột bê tông, cáp đồng nhu cầu sử dụng

trong các công trình ít và cạnh tranh quyết liệt giữa các nhà cung cấp dẫn tới các sản phẩm gặp nhiều khó khăn về thị trường tiêu thụ.

Trước những khó khăn và thách thức không nhỏ của thị trường, ngay từ đầu năm 2018 dưới sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, ban Tổng giám đốc, đồng thời nhận được sự đồng lòng chia sẻ và cùng vượt khó khăn của người lao động trong toàn Công ty, đã triển khai nhiều biện pháp nhằm đẩy mạnh công tác bán hàng và nâng cao năng lực sản xuất.

2. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu kế hoạch chính.

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2017	Năm 2018		So sánh	
				Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH	N18/N17
1	Giá trị tổng sản lượng (không có thuế GTGT)	Tr. Đ	127.000	136.000	115.000	84,6%	90,6%
2	Tổng doanh thu:	-	125.747	135.807	110.489	81,4%	87,9%
3	Các khoản nộp ngân sách	-	7.007	6.451	5.103	79,1%	72,8%
4	Lợi nhuận trước thuế:	-	2.541	3.777	640	16,9%	25,2%
5	Lợi nhuận sau thuế:	-	2.496	3.022	495	16,4%	19,8%
6	Thu nhập bình quân của người lao động	Tr.Đ/n/t	6,76	10,7	7,23	68%	107%

- Năm 2018 tình hình tài chính của Công ty tiếp tục ổn định, lành mạnh. Công ty đã triển khai đồng bộ các biện pháp tái cơ cấu về Lao động, tổ chức, kỹ thuật nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế và chất lượng sản phẩm. Nghiên cứu nhu cầu thị trường để mở rộng sản xuất nhằm tăng sản lượng và doanh thu cho công ty.

3. Đánh giá về hoạt động sản xuất kinh doanh.

- **Về sản phẩm nhựa:** Doanh thu năm 2018 là 33,87 tỷ đồng, đạt 103% kế hoạch năm, bằng 98% so với năm 2017. ồng nhựa của Công ty là sản phẩm chuyên dụng để bảo vệ cáp viễn thông và Cáp điện lực, chủ yếu tập trung cung cấp cho các dự án hạ tầng mạng viễn thông, mở rộng các tuyến giao thông, hạ ngầm các

tuyên cấp ở thành phố và các khu đô thị. Công ty tiếp tục duy trì và mở rộng thị trường trong tập đoàn VNPT, Mobifone, FPT, CMC, công ty truyền hình cáp và đã cung cấp cho các dự án trọng điểm quốc gia như cầu Bãi Thợ thuộc tỉnh Quảng Ninh, dự án nhà máy ô tô Vinfat ở Cát Hải, đường vành đai 3 Hà Nội, dự án Cocobay Đà Nẵng... đã mở ra nhiều khách hàng mới. Trước đây ông nhựa chủ yếu cung cấp cho VNPT, năm 2018 doanh thu ông nhựa cung cấp cho VNPT chỉ còn 17%.

Tuy nhiên do cạnh tranh gay gắt thị nên giá bán của công ty phải giảm để giành các đơn hàng trong khi giá nguyên liệu đầu vào tăng cao do giá dầu thô năm 2018 tăng cao so với mức giá trung bình của năm 2017 dẫn đến giá nhựa PVC năm 2018 tăng khoảng 15% do đó đã ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của công ty bởi sản phẩm ông nhựa phải sử dụng nguyên vật liệu nhập khẩu chiếm tỷ trọng cao trên 80% trong giá thành sản phẩm. Bên cạnh đó nhiều chi phí phát sinh như chi phí sửa chữa do thiết bị đã sử dụng lâu năm, hợp chuẩn các loại sản phẩm phục vụ công tác bán hàng.

- **Về sản phẩm Cột Bê tông:** Năm 2018 doanh thu sản phẩm Bê tông là 44,35 tỷ đồng đạt 91% kế hoạch đề ra, bằng 91% so với năm 2017. Công ty đã trúng các gói thầu lớn và khai thác có hiệu quả dây chuyền sản xuất Cột bê tông ly tâm dự ứng lực treo cáp thông tin theo TCCS 01-2009/VNPT ban hành theo QĐ số 108/QĐ-KHCN-HĐQT ngày 22/4/2009 của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam.

Cột bê tông là sản phẩm truyền thống của Công ty trong suốt 46 năm qua, Công ty cũng luôn chú trọng duy trì và phát triển lĩnh vực này, đã khai thác và phát huy hiệu quả của đầu tư dây chuyền sản xuất cột bê tông dự ứng lực.

Sản phẩm bê tông vẫn chủ yếu phục vụ thị trường các đơn vị thuộc tập đoàn VNPT, trong năm qua VNPT đầu tư cho mạng ngoại vi sử dụng cột bê tông rất ít và công ty phải vận chuyển, giao hàng tại chân công trình cho các dự án thuộc vùng sâu vùng xa như các huyện biên giới tỉnh Sơn La, Cao Bằng, Lào Cai... do đó chi phí vận chuyển từ Hà Nội lên rất lớn, giá cả nguyên vật liệu đầu vào như sắt, cát, sỏi cũng tăng cao. bên cạnh đó giá bán lại phải cạnh tranh khốc

liệt với các đối thủ tại các địa phương, do đó công ty cũng gặp nhiều khó khăn trong tiêu thụ và hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- **Về sản phẩm cáp:** Các loại Cáp đồng lớn không còn tiêu thụ được do không còn thị trường, dây chuyên sản xuất Cáp đồng hầu như dừng hoạt động. Trong năm qua chủ yếu được sử dụng để sản xuất dây thuê bao đồng và chỉ sản xuất nhỏ lẻ tận dụng những vật tư tồn kho. Tuy nhiên công ty vẫn phải khấu hao giá trị tài sản rất lớn.

- **Về Xây lắp thiết kế:** Năm 2018 doanh thu 22,7 tỷ đồng đạt 48% kế hoạch, bằng 67% so với năm 2017. Lĩnh vực xây lắp do ảnh hưởng của Nghị định số 56/2009/NĐ-CP ngày 30/9/2009 của Chính phủ về trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ và văn bản số 1303/VNPT-KHĐT ngày 26/3/2018 của Tập đoàn hướng dẫn ưu đãi đối với đấu thầu trong nước liên quan đến doanh nghiệp cấp nhỏ và siêu nhỏ. Công ty PCM là doanh nghiệp vừa, theo quy định thì không được tham gia đấu thầu các gói thầu xây lắp có giá trị dưới 5 tỷ, trong khi các dự án xây lắp của tập đoàn VNPT chủ yếu dưới 5 tỷ. Do vậy trong năm qua công ty rất khó khăn để tiếp cận các dự án để thi công, chính vì vậy lãnh đạo công ty đã quyết định kiện toàn lại tổ chức và chức năng nhiệm vụ của Công ty TNHH MTV vật liệu xây dựng Bru điện 2 (PCM2) là doanh nghiệp siêu nhỏ để phù hợp với chính sách ưu đãi của chính phủ. Đã tiến hành đề nghị và được cấp chứng chỉ đánh giá năng lực xây dựng cho Công ty và PCM2

4. Công tác quản lý điều hành.

Trước tình hình sản xuất kinh doanh có nhiều khó khăn, các dự án đầu tư hạ tầng đang ít dần về số lượng giảm dần về qui mô, các doanh nghiệp thì ngày càng cạnh tranh gay gắt dành giật lấy đơn hàng về cho mình. Ban lãnh đạo Công ty đã luôn bám sát tình hình diễn biến của thị trường, đưa ra những quyết sách phù hợp cho mọi hoạt động của Công ty bảo đảm hiệu quả nhất cho Công ty và Cổ đông.

- Hoàn thiện bộ máy sản xuất kinh doanh để phát huy hết khả năng nội lực của công ty. Thực hiện nhiều biện pháp để tiết kiệm chi phí, giảm giá thành, đẩy

manh công tác quản lý và điều hành sản xuất để tiết kiệm vật tư, hạn chế tối đa sản phẩm không phù hợp.

- Quản lý chặt chẽ nguồn vốn và tình hình tài chính.
- Luôn đảm bảo nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty
- Cơ cấu lại lao động các đơn vị để có điều kiện tăng lương cho người lao động, tạo điều kiện thuận lợi nhất để người lao động phát huy được hết khả năng của mình nâng cao thu nhập cho bản thân và đóng góp cho sự phát triển chung của toàn Công ty.
- Tăng cường công tác mở rộng thị trường để khai thác có hiệu quả đầu tư dây chuyền sản xuất Cột bê tông dự ứng lực, dây chuyền sản xuất ống nhựa.

5. Các công tác khác.

- Mặc dù năm 2018 Công ty còn gặp rất nhiều khó khăn, Ban lãnh đạo Công ty cũng đã quyết tâm tìm mọi cách để đưa Công ty thoát khỏi khó khăn từng bước ổn định và phát triển. Bảo đảm được các chế độ chính sách cho người lao động theo đúng qui định của pháp luật như BHXH, BHYT... được đóng đầy đủ, nâng lương nâng bậc cho người lao động đúng kỳ hạn, giải quyết chế độ hưu trí và chấm dứt hợp đồng theo đúng qui định của pháp luật. Duy trì tham quan, nghỉ mát, ăn ca, khám chữa bệnh, thăm hỏi ốm đau được quan tâm chu đáo.

Công tác an ninh, quốc phòng, phòng chống cháy nổ, phòng chống lụt bão, vệ sinh môi trường được duy trì quan tâm đúng mức.

Các tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên được quan tâm và tạo điều kiện thuận lợi để hoạt động.

PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2019.

Năm 2019, tình hình thế giới cũng như trong nước được dự báo có nhiều khả quan, song cùng với tiến trình hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, dự báo kinh tế Việt Nam sẽ chịu tác động đan xen nhiều mặt bởi các diễn biến kinh tế quốc tế. Các chính sách của nhà nước sẽ tạo điều kiện tốt hơn để các doanh nghiệp

phát triển. Đây thời kỳ cuối của 4G do vậy các nhà mạng đầu tư cho mạng ngoại vi cũng giảm mạnh. Các sản phẩm Ống nhựa, Cáp đồng và Cột bê tông sẽ còn khó khăn do nhu cầu thị trường chưa cao và cạnh tranh khốc liệt từ các đơn vị khác, các đơn vị xây lắp khó khăn hơn do Tập đoàn VNPT đầu tư ít hơn cho xây dựng mạng ngoại vi.

Bên cạnh đó TP Hà Nội vẫn đầu tư mạnh cho các công trình hạ ngầm mạng viễn thông, điện lực trên các tuyến phố, tiếp tục mở rộng các dự án giao thông. Chúng ta cũng có thuận lợi là Công ty ngày càng ổn định, tình hình tài chính lành mạnh, tư tưởng CBCNV ổn định và có niềm tin vào sự phát triển trong những năm tới.

Chủ trương của công ty năm 2019.

- Tiếp tục tập trung phát triển các sản phẩm cốt lõi của công ty:
- + Về sản phẩm Ống nhựa: Tập trung tiếp thị để cung cấp cho các dự án mở rộng các hạ tầng giao thông, hạ ngầm các tuyến cáp ở thành phố và các khu đô thị, chủ trương xuyên suốt của Công ty là phục vụ tốt nhất cho tất cả các khách hàng lớn như VNPT, FPT, CMC, Mobifone, Viettel, Truyền hình cáp, các khu công nghiệp, hạ tầng giao thông... Công ty tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm tăng năng suất lao động, tiết kiệm nguyên liệu, chi phí nhân công, tiền điện, sửa chữa để nâng cao khả năng cạnh tranh.
- + Về Cột Bê tông sẽ tập trung chủ yếu cung cấp Cột dự ứng lực, Cột cốt thép thường cho các đơn vị thuộc VNPT và điện lực.
- + Về xây lắp công trình Viễn thông, Công ty sẽ chú trọng phát triển lĩnh vực này, tiếp tục bám sát các dự án của VNPT, ngoài ra sẽ mở rộng thị trường ra các lĩnh vực như xây lắp điện lực ... Tạo mọi điều kiện về vốn và con người để các Xí nghiệp và Chi nhánh triển khai thi công khi có công trình.
- Tiếp tục nghiên cứu thị trường để đầu tư sản phẩm mới nhằm khai thác những lợi thế có sẵn như thiết bị máy móc, nhà xưởng, hạ tầng, nguồn nhân lực của công ty
- Phần đầu hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

1. Chỉ tiêu kế hoạch năm 2019.

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	So sánh KH19/TH18
1	Tổng doanh thu:	Tr. Đ	110.489	121.500	110%
2	Lợi nhuận trước thuế:	-	640	3.363	525%
3	Lợi nhuận sau thuế:	-	495	2.690	543%
4	Các khoản nộp ngân sách	-	5.103	5.400	106%
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu		0,78	6,5%	
6	Tỷ lệ chi trả cổ tức		1,2%	5%	
7	Thu nhập bình quân của người lao động	Tr.Đ/n/t	7,23	7,5	104%

2. Biện pháp thực hiện:

- Tiếp tục duy trì ổn định và phát triển sản xuất các sản phẩm truyền thống, các sản phẩm đang còn thị trường. Tập trung tiếp thị bán hàng, giữ vững thị trường trong ngành để cung cấp các sản phẩm ống nhựa, cột bê tông và xây lắp. Ngoài các thị trường truyền thống, tích cực tiếp thị mở rộng thị trường ngoài VNPT đặc biệt chú ý tới các dự án hạ tầng giao thông, các khu đô thị, khu công nghiệp để tăng doanh thu và lợi nhuận.
- Nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm về mọi mặt, tăng cường công tác quản lý, kiểm soát quá trình sản xuất nhằm giảm định mức tiêu hao nguyên liệu, vật tư để giảm giá thành sản phẩm, tăng năng suất lao động và thu nhập cho người lao động.
- Quản lý chặt chẽ nguồn vốn và chi phí, bảo đảm nguồn vốn sử dụng đúng mục đích và không lãng phí, không thiếu vốn cho sản xuất kinh doanh, vốn bỏ ra phải đạt hiệu quả cao nhất cho Công ty, phải được đầu tư đúng nơi, đúng chỗ, đúng đối tượng, không bị lợi dụng, không thất thoát vốn, các đơn vị cần vốn sản xuất phải được đáp ứng kịp thời.

- Tiếp tục sắp xếp cơ cấu lại lao động các đơn vị theo hướng tinh gọn bộ máy để nâng cao năng suất lao động và hiệu quả hoạt động của công ty.
- Xây dựng và bổ sung lực lượng lao động chú trọng đội ngũ lao động trẻ có trình độ và tay nghề cao

3. Công tác đầu tư.

Với năng lực thiết bị và lực lượng lao động hiện có thì doanh thu của công ty cũng chỉ giới hạn tối đa khoảng 135 tỷ. do vậy muốn tăng trưởng doanh thu thì cần đầu tư thiết bị và lao động

Năm 2019 sẽ tập trung nghiên cứu thị trường về các chủng loại ống mà thị trường đang cần để đầu tư thiết bị sản xuất.

Nghiên cứu thị trường để đầu tư sản xuất các sản phẩm đúc nhựa kỹ thuật cao để sản xuất các sản phẩm cho công nghiệp phụ trợ

Định hướng và tạo điều kiện để công ty con một thành viên PCM2 phát triển và chuyên về xây lắp viễn thông, các công trình điện lực, công trình kiến trúc, công trình giao thông nhỏ, công trình thủy lợi... Đầu tư các thiết bị thi công theo yêu cầu của các công trình theo từng giai đoạn phù hợp với các dự án trúng thầu.

Nghiên cứu để đầu tư nhà xưởng để khai thác có hiệu quả diện tích đất 3ha ở Tam Điệp Ninh Bình.

Để triển khai chủ trương đầu tư Công ty sẽ thành lập các nhóm chuyên viên kết hợp với thuê tư vấn để nghiên cứu về thị trường, sản phẩm lựa chọn công nghệ và quy mô đầu tư phù hợp.

Tóm lại: Công ty đã vượt qua giai đoạn khó khăn nhất, bước vào giai đoạn ổn định và phát triển. Tình hình tài chính lành mạnh ổn định; Nội bộ đoàn kết; Tư tưởng CBCNV phấn khởi, tin tưởng vào các biện pháp quản trị Công ty của Ban lãnh đạo; Đời sống của CBCVN được nâng cao.

Phương hướng nhiệm vụ năm 2019 được xây dựng trên cơ sở phù hợp với tình hình hiện tại của Công ty. Năm 2019, sẽ còn nhiều khó khăn thách thức, nhưng với sự đoàn kết, quyết tâm của BCH Đảng ủy, HĐQT và Ban Tổng giám đốc

cùng toàn thể CBCNV, Công ty sẽ vượt qua được khó khăn thách thức thực hiện thành công nhiệm vụ kế hoạch năm 2019 đã đề ra.

Trên đây là báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019 trình ĐHCĐ. Đề nghị các quý vị cổ đông tham gia góp ý và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn.

Tổng Giám đốc



Bùi Văn Xá

BÁO CÁO PHÂN CHIA LỢI NHUẬN, CHI TRẢ CỔ TỨC

Đơn vị tính: đồng

I/ DỰ KIẾN NĂM 2018

1/ Tổng lợi nhuận thực hiện trong năm	639,968,536
2/ Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	145,318,543
3/ Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	
4/ Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	494,649,993
5/ Lợi nhuận kỳ trước chuyển sang	44,271,805
6/ Lợi nhuận phân chia trong kỳ	538,921,798
Trong đó:	
- Cổ tức chi trả cho các cổ đông	485,029,618
- Trích lập quỹ ĐTPPT	0
- Trích lập quỹ KT - PL	53,892,180

II/ KẾ HOẠCH NĂM 2019

1/ Tổng lợi nhuận thực hiện trong năm	3,362,500,000
2/ Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	672,500,000
3/ Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	2,690,000,000
4/ Lợi nhuận phân chia trong kỳ	2,690,000,000
Trong đó:	
- Cổ tức chi trả cho các cổ đông (5% tổng số cổ phần đang lưu hành)	1,960,000,000
- Trích lập quỹ ĐTPPT (17%)	461,000,000
- Trích lập quỹ KT - PL (10%)	269,000,000
- Trích lập vốn khác của chủ sở hữu	



Bùi Văn Xà